

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH BẮC GIANG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 161/2019/HSPT

Ngày: 12-11-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BẮC GIANG

Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hoàng Thị Thu Hiền.

Các Thẩm phán:

Ông Ngô Quang Dũng

Bà Nguyễn Thị Kim Dung

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Lê Thị Tố Hoa - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Giang.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Giang tham gia phiên tòa:* Bà Phan Thị Diễm Hạnh - Kiểm sát viên.

Ngày 12/11/2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Giang xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 238/TLPT-HS ngày 14 tháng 10 năm 2019 đối với bị cáo Nguyễn Văn S do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 58/2019/HSST ngày 06/9/2019 của Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Bắc Giang.

Bị cáo có kháng cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Văn S**, sinh ngày tháng năm 1988 tại xã T, huyện H, tỉnh Bắc Giang. Nơi ĐKKTTT và chỗ ở: Thôn H, xã T, huyện H, tỉnh Bắc Giang; nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ văn hóa: lớp 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Văn T, sinh năm 1962 và bà: Nguyễn Thị H, sinh năm 1964; có vợ: Vũ Thị P, sinh năm 1993 và 02 con, con lớn sinh năm 2013, con nhỏ sinh năm 2015; tiền án: Không, tiền sự: Không; nhân thân: Không; bị bắt quả tang, bị tạm giữ từ ngày 26/5/2019 đến ngày 28/5/2019 được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Hiện đang tại ngoại (Có mặt).

Ngoài ra, trong vụ án còn có một số bị cáo khác và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, không liên quan đến kháng cáo nên Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 00 giờ 10 phút ngày 26/5/2019, Công an huyện H bắt quả tang các đối tượng đánh bạc trái phép dưới hình thức đánh “Liêng” tại nhà ở của Nguyễn Văn S, sinh năm 1988 ở thôn H, xã T, huyện H các đối tượng gồm: Nguyễn Văn S, sinh năm 1988; Nguyễn Xuân K, sinh năm 1994; Nguyễn Văn T, sinh năm 1994; Nguyễn Văn H, sinh năm 1996; Nguyễn Xuân T, sinh năm 1994; Nguyễn Văn C, sinh năm 1987; Nguyễn Văn T1, sinh năm 1997; Tống Thái N, sinh năm 1991 đều ở thôn H, xã T, huyện H.

Vật chứng thu giữ gồm: Thu tại chiếu bạc số tiền 6.980.000 đồng, 01 bộ bài tú lơ khơ 52 quân, 01 chiếu nhựa; Thu trên người các đối tượng: Nguyễn Xuân K 19.400.000 đồng; Nguyễn Văn C 20.000 đồng, 01 điện thoại di động sam sung; Nguyễn Xuân T 1.500.000 đồng, 01 điện thoại di động Iphone 6 màu hồng; Tống Thái N 200.000 đồng; Nguyễn Văn T 01 điện thoại di động Iphone6 plus màu trắng; Nguyễn Văn T1 01 điện thoại di động Iphone6 plus màu trắng.

Quá trình điều tra xác định được hành vi đánh bạc của các bị cáo như sau: Khoảng 22 giờ 00 phút ngày 25/5/2019 các đối tượng Nguyễn Xuân K, Nguyễn Văn T, Nguyễn Văn H, Nguyễn Xuân T, Nguyễn Văn C, Nguyễn Văn T1, Tống Thái N và anh Nguyễn Tuấn A, sinh năm 1994 ở thôn H, xã T, huyện H đến nhà Nguyễn Văn S ở cùng thôn uống nước. Sau đó các đối tượng rủ nhau đánh bạc ăn tiền dưới hình thức đánh “Liêng” tại nhà S và được S đồng ý. Các đối tượng đánh bạc gồm S, K, T, H, T, C, T1; quá trình đánh bạc Nguyễn ngồi xem và có lấy bài của T đánh bạc với S (đánh biên giới) 01 ván với số tiền 100.000 đồng và thắng sau đó N nghỉ không chơi nữa. Các đối tượng nộp cho S 100.000 đồng tiền hồ. Đến 00 giờ 10 phút cùng ngày thì công an huyện H bắt quả tang.

Hình thức đánh bạc của các đối tượng như sau:

Bộ bài tú Lơ Khơ gồm 52 quân, ai cầm cái thì chia đều cho mỗi người chơi 03 quân bài và góp tiền vào giữa chiếu bạc, các cửa chơi đều phải góp tiền bằng nhau. Sau đó người chơi kiểm tra bài và cộng điểm, người cầm cái sẽ được tố trước, nếu người cầm cái không tố thì úp bài vào lọ, người bên phải kế tiếp và những người tiếp theo nếu không tố thì úp bài vào lọ và sẽ bị thua số tiền nêu trên. Cứ như vậy nếu ai có điểm hoặc “Liêng” thì tố và bỏ thêm tiền ra bằng người gọi tố. Cánh tính điểm “Sáp” và “Liêng” như sau: Cây át tính 1 điểm, sau đó đến cây 2, 3, 4, 5, 6, 7, 8, 9 có số điểm tương ứng với số ở quân bài. Cộng điểm cả 3 quân bài, lấy hàng đơn vị để so sánh. Quân 10, J, Q, K không có điểm (tức 0 điểm), “Liêng” là 3 quân bài phải lần lượt kế tiếp nhau, “Liêng” Q, K, A là to nhất, sau đó mới đến các quân phía sau. “Sáp” là cả 3 quân bài cùng hàng. “Sáp” 3 quân A là to nhất, sau đến K và các quân kế tiếp sau. “Liêng” đồng chất là cả 3 quân bài có cùng chất màu. “Sáp” được ăn cả “Liêng” và “Điểm”. “Liêng” đồng chất được ăn “Liêng” không đồng chất và “Điểm”. “Liêng” không đồng chất được ăn “Điểm”, “Sáp, Liêng” to hơn được ăn “Sáp, Liêng” bé hơn. Nếu bằng nhau thì tính theo chất màu quân bài quy định từ cao xuống thấp là: Rô, Cơ, Tép, Pích.

Tại Cơ quan điều tra các đối tượng Nguyễn Văn S, Nguyễn Xuân K, Nguyễn Văn T, Nguyễn Xuân T, Nguyễn Văn C, Nguyễn Văn T1, Nguyễn Văn H khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như trên. Nguyễn Xuân K khai mang theo

21.400.000 đồng, dùng 2.000.000 đồng để đánh bạc, nộp 20.000 đồng tiền hồ; Nguyễn Văn T mang theo 1.000.000 đồng dùng để đánh bạc, nộp 20.000 đồng tiền hồ, quá trình đánh bạc Tổng Thái N có lấy bài của T đánh bạc với S 01 ván (đánh biên giới) với số tiền 100.000 đồng và thắng được 100.000 đồng, số tiền này N cất trong người và bị thu giữ khi bắt quả tang; Nguyễn Văn H mang theo 1.000.000 đồng dùng để đánh bạc và nộp 20.000 đồng tiền hồ; Nguyễn Xuân T mang theo 2.300.000 đồng, dùng 800.000 đồng đánh bạc; Nguyễn Văn C mang theo 520.000 đồng dùng đánh bạc, nộp 20.000 đồng tiền hồ; Nguyễn Văn T1 mang theo 1.500.000 đồng đánh bạc, nộp 20.000 đồng tiền hồ; Nguyễn Văn S dùng 200.000 đồng đánh bạc (trong đó có 100.000 đồng tiền hồ), trong quá trình đánh bạc S có đánh bạc với Tổng Thái N 01 ván 100.000 đồng (đánh biên giới); Quá trình đánh bạc không có ai tổ chức, canh gác và cho vay.

Bản án hình sự sơ thẩm số 58/2019/HSST ngày 06/9/2019 của Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Bắc Giang đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo: Nguyễn Văn S phạm tội “Đánh bạc”.

Áp dụng khoản 1 và khoản 3 Điều 321; điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo **Nguyễn Văn S 09 (chín) tháng** tù. Thời hạn tù được tính từ ngày bắt bị cáo để thi hành án, được trừ đi số ngày đó tạm giữ bị cáo (từ ngày 26/5/2019 đến ngày 28/5/2019).

Phạt Nguyễn Văn S 10 (Mười) triệu đồng sung công quỹ Nhà nước.

Ngoài ra bản án còn tuyên phạt bị cáo Nguyễn Xuân K 09 tháng, Nguyễn Xuân T 08 tháng, Nguyễn Văn T 08 tháng, Nguyễn Văn H, Nguyễn Xuân T1, Nguyễn Văn C 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo và tuyên phần xử lý vật chứng, phần án phí, quyền kháng cáo, quyền thi hành án theo quy định.

Ngày 16/9/2019 bị cáo Nguyễn Văn S kháng cáo bản án sơ thẩm với nội dung xin hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo Nguyễn Văn S giữ nguyên yêu cầu kháng cáo xin hưởng án treo. Với lý do: Bị cáo là trụ cột, lao động chính trong gia đình, hoàn cảnh gia đình khó khăn, nuôi hai con nhỏ, bị cáo phạm tội lần đầu, có nhân thân tốt, bị cáo ăn năm hồi cải đã nộp một phần tiền phạt và án phí, bị cáo xin được cải tạo tại địa phương để có điều kiện chăm sóc hai con nhỏ.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Giang tham gia phiên tòa phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án: Sau khi phân tích các tình tiết của vụ án, tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội do bị cáo gây ra, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, đưa ra đề nghị xem xét các vấn đề kháng cáo mà bị cáo nêu ra đã kết luận và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355, điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự, chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn S, sửa bản án sơ thẩm, giữ nguyên mức phạt 09 tháng tù đối với bị cáo nhưng cho hưởng án treo. Giao bị cáo Nguyễn Văn S cho Ủy ban nhân dân xã T, huyện H, tỉnh Bắc Giang giám sát, giáo

dục trong thời gian thử thách. Do kháng cáo của bị cáo được chấp nhận nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tính hợp pháp của đơn kháng cáo: Đơn kháng cáo của các bị cáo được làm trong thời hạn kháng cáo theo đúng quy định tại Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự nên xác định là đơn kháng cáo hợp pháp, được chấp nhận xem xét giải quyết theo trình tự phúc thẩm.

[2]. Xét nội dung kháng cáo của các bị cáo thấy:

+ Về tội danh: Khoảng 22 giờ 00 phút ngày 25/5/2019 các bị cáo S, K, T, H, T, C, T1 rủ nhau đánh bạc tại nhà bị cáo S. Đến 00 giờ 10 phút ngày 26/5/2019, Công an huyện H bắt quả tang các đối tượng trên với tổng số tiền đánh bạc là 7.200.000 đồng. Quá trình đánh bạc Tổng Thái Ng ngồi xem và có lấy bài của bị cáo T đánh bạc với bị cáo S (đánh biên giới) 01 ván với số tiền 100.000 đồng và thắng sau đó N nghỉ không chơi nữa. Các bị cáo đã nộp cho bị cáo S 100.000 đồng tiền hồ.

Tại các phiên tòa sơ thẩm, phúc thẩm các bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai của các bị cáo hoàn toàn phù hợp với thời gian, địa điểm và vật chứng đã được thu giữ, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ. Do đó Bản án hình sự sơ thẩm số 58/2019/HSST ngày 06/9/2019 của Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Bắc Giang, kết án bị cáo Nguyễn Văn S phạm tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật, không oan sai.

+ Về hình phạt: Xét về các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự của bị cáo thì thấy: Án sơ thẩm xác định bị cáo không có tình tiết tăng nặng nào theo quy định khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự năm 2015 là có căn cứ.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo là người có nhân thân tốt, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng được quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, có nơi ở rõ ràng. Trong vụ án này tuy bị cáo là người có vai trò chính nhưng các bị cáo phạm tội không thuộc trường hợp phạm tội có tổ chức mà chỉ là đồng phạm giản đơn. Bị cáo không phải là người đề xướng với các đồng phạm thực hiện tội phạm, không có sự phân công, chỉ huy thực hiện tội phạm, thực hiện tội phạm do bột phát, quy mô phạm tội nhỏ, tội phạm thực hiện là tội ít nghiêm trọng, số tiền tham gia đánh bạc ít 200.000 đồng. Tại cấp phúc thẩm bị cáo có xuất trình biên lai thu tiền nộp án phí và tiền phạt bổ sung 4.200.000 đồng, thể hiện sự ăn năn hối cải và chấp hành tốt pháp luật đối với hành vi phạm tội của mình. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy không cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội cũng đủ điều kiện giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt, bị cáo có đủ điều kiện hưởng án treo theo Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối

cao. Nên Hội đồng xét xử chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên hình phạt 09 tháng tù nhưng cho bị cáo hưởng án treo. Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân nơi bị cáo cư trú, giám sát trong thời gian thử thách.

[3]. Về án phí hình sự phúc thẩm: Do kháng cáo của bị cáo được chấp nhận nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[4]. Các quyết định khác của án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm e khoản 1 Điều 357 của Bộ luật tố tụng hình sự.

[1]. Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn S. Sửa một phần bản án sơ thẩm.

Tuyên bố bị cáo: Nguyễn Văn S phạm tội “Đánh bạc”.

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 65 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn S 09 tháng tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 18 tháng, kể từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn Văn S cho Ủy ban nhân dân xã T, huyện H, tỉnh Bắc Giang giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì được thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo qui định tại Điều 56 của Bộ luật hình sự năm 2015.

[2]. Án phí hình sự phúc thẩm: Căn cứ khoản 2 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội. Bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Về tiền phạt và án phí sơ thẩm: (Xác nhận bị cáo S đã nộp 4.200.000 đồng tại phiếu thu số AA/2010/003989 ngày 16/9/2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện H, tỉnh Bắc Giang).

[3]. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- Công an tỉnh Bắc Giang;
- STP tỉnh Bắc Giang;
- Cục THADS tỉnh Bắc Giang;
- Cổng thông tin điện tử Tòa án;
- CA-VKS-TA-CCTHADS sơ thẩm;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu HS, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ
(Đã ký)**

Hoàng Thị Thu Hiền